

Số: 08 /CT-UBND

Trà Vinh, ngày 20 tháng 7 năm 2017

## **CHỈ THỊ**

### **Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018**

Năm 2018 là năm bản lề, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu tỉnh Đảng bộ Trà Vinh lần thứ X và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020). Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tập trung chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 với các yêu cầu, nhiệm vụ và nội dung chủ yếu sau:

#### **A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

1. Các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố đánh giá đúng thực chất tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2017. Phân tích, đánh giá rõ kết quả đạt được trong thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, tái cơ cấu kinh tế, thực hiện các đột phá lớn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp; các lĩnh vực khoa học, giáo dục, đào tạo, an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, tài nguyên và môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, cải cách hành chính, quốc phòng, an ninh,...những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và các biện pháp khắc phục trong những tháng cuối năm, dự báo khả năng thực hiện hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2017.

2. Dự báo kịp thời tình hình trong nước, khu vực và thế giới, những cơ hội, thách thức và khó khăn trong năm 2018; căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, các điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương để xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

3. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020.

4. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải được triển khai xây dựng đồng bộ, hệ thống, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị; bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả và tăng cường trách nhiệm giải trình trong xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực thực hiện.

## **B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; cải thiện môi trường đầu tư; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

### **II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

1. Trên cơ sở định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ vào khả năng, tiềm lực địa phương, tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, tập trung khắc phục những khó khăn thách thức, huy động tối đa mọi nguồn lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2018 tăng 11-12%. Các huyện, thị xã và thành phố căn cứ tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) 6 tháng đầu năm 2017 của tỉnh, ước thực hiện cả năm và dự báo khả năng phát triển, xác định giá trị sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020<sup>1</sup>.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; phát triển mạnh mẽ các thành phần kinh tế; tập trung nguồn lực xây dựng các công trình lớn, quan trọng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, trong đó: tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết Trung ương số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo chuyên biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

---

<sup>1</sup> Trong đó, 5 nhiệm vụ trọng tâm trong tái cơ cấu lại nền kinh tế gồm: tập trung hoàn thành cơ cấu lại ba trọng tâm gồm cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, khu vực công; phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân trong nước và thu hút hợp lý đầu tư trực tiếp nước ngoài; hiện đại hóa công tác quy hoạch, cơ cấu ngành và vùng kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, gắn với đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế; hình thành đồng bộ và phát triển các loại thị trường, gồm thị trường tài chính, thị trường quyền sử dụng đất, thị trường lao động và thị trường khoa học công nghệ.

4. Thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực. Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với việc triển khai đồng bộ các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới. Tăng cường các giải pháp đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông thôn, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường gắn kết 4 nhà trong sản xuất nông nghiệp tạo chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm; tăng sức cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế hướng tới một nền nông nghiệp hữu cơ, chất lượng và có giá trị kinh tế cao. Tăng cường các giải pháp quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp và thủy sản.

Triển khai có hiệu quả việc cơ cấu lại ngành công nghiệp, xây dựng. Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh, đảm bảo đáp ứng được thị trường xuất khẩu. Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao năng suất lao động và tăng khả năng cạnh tranh. Tập trung huy động các nguồn lực của các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, nhà đầu tư để đầu tư kết cấu hạ tầng theo hình thức công - tư trong các khu công nghiệp và Khu kinh tế Định An.

Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: du lịch, viễn thông, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng,... Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng các giải pháp khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá, mở rộng thị trường xuất khẩu. Kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe nhân dân.

5. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, trong đó tập trung hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục tái cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa.

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa có tiềm năng phát triển để góp phần tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đào tạo, phát triển đội ngũ nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao, kết hợp với thu hút, trọng dụng cán bộ thực tài; khuyến khích các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ cao vào trong sản xuất, kinh doanh, quản lý nhà nước đáp ứng với

yêu cầu phát triển.

7. Thực hiện các chính sách giải quyết việc làm gắn với thị trường lao động, đẩy mạnh xuất khẩu lao động; chính sách bảo hiểm thất nghiệp. Giải quyết đầy đủ các chính sách xã hội, ưu đãi đối với người có công. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; ưu tiên nguồn lực phát triển vùng đồng bào dân tộc và các vùng khó khăn. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh. Phát triển y tế ngoài công lập, hình thành các cơ sở khám, chữa bệnh theo hình thức hợp tác công tư. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế.

8. Phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc. Phát triển phong trào thể dục, thể thao. Thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc và tôn giáo; các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; chú trọng công tác người cao tuổi, người khuyết tật. Tăng cường công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy.

9. Tiếp tục thực hiện chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý đất đai, tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm cân bằng sinh thái và bảo tồn thiên nhiên. Khuyến khích phát triển công nghệ xanh, sạch, tiết kiệm năng lượng. Tập trung xử lý các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tăng cường các biện pháp xử lý chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải độc hại và chất thải y tế; bảo vệ môi trường, cảnh quan ở khu vực nông thôn, các khu đô thị. Xây dựng và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; đẩy nhanh triển khai các dự án thủy lợi phục vụ sản xuất khắc phục hạn, dự án chống mặn xâm nhập,... đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt, phục vụ sản xuất. Thúc đẩy huy động nguồn lực tư nhân trong triển khai các hoạt động thực hiện xanh hóa nền kinh tế hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững theo Kế hoạch hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

10. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh, phòng ngừa, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng. Tăng cường các biện pháp quản lý và đấu tranh, bày trừ các loại văn hoá phẩm đồi trụy, độc hại. Phát triển đa dạng hóa các loại báo nói, báo viết bằng tiếng Khmer, tăng thời lượng phát

thanh, truyền hình và phủ sóng tới vùng có đông đồng bào dân tộc Khmer. Thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm.

**11.** Tăng cường biện pháp triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Triển khai hiệu quả quy chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương ở 06 lĩnh vực theo Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 25/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Kiện toàn tổ chức các bộ máy quản lý nhà nước và các cơ quan hành chính sự nghiệp. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

**12.** Tiếp tục xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân trong tình hình mới; đảm bảo xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống xảy ra. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Thực hiện tốt đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tăng cường hợp tác quốc tế.

### **III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và giai đoạn 5 năm 2016 - 2020. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải được xây dựng trên cơ sở cân đối thu, chi ngân sách phù hợp, cụ thể:

#### **1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018**

Các sở, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 19/6/2017 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra. Chống thất thu thuế, tăng thu ngân sách nhà nước.

Phần đầu dự toán thu nội địa (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết) tăng bình quân tối thiểu từ 14 -16% trở lên so với ước thực hiện năm 2017 (loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách).

#### **2. Đối với dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018**

Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước khi xây dựng dự toán và bố trí NSNN năm 2018 cần thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2018. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách mới khi cân đối được

nguồn; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Khi xây dựng dự toán và bố trí NSNN năm 2018, cần chú ý các nội dung sau:

### **2.1. Chi đầu tư phát triển**

- Chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ, vốn xổ số kiến thiết) phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

- Việc bố trí vốn kế hoạch chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn, Luật NSNN năm 2015 và Nghị quyết của HĐND tỉnh<sup>2</sup>, Quyết định của UBND tỉnh<sup>3</sup> về nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016 - 2020 trước khi xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2018.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho 02 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm liên ngành, liên lĩnh vực để thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng trưởng GRDP. Chương trình, dự án bố trí kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước năm 2018 phải có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn, trừ dự án khẩn cấp theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Đối với nguồn vốn đầu tư từ thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước: từ ngày 01/01/2017, toàn bộ số thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (sau khi trừ chi phí) phát sinh đều phải được nộp vào NSNN theo qui định của Luật NSNN năm 2015. Địa phương lập dự toán thu, chi NSNN năm 2018 từ nguồn thu này gửi cơ quan kế hoạch và đầu tư và cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp dự toán NSNN trình cấp có thẩm quyền quyết định.

### **2.2. Chi thường xuyên**

Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực đảm bảo đủ nhiệm vụ, đúng chính sách, chế độ trong phạm vi định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được quy định tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh; rà soát cắt giảm những khoản chi không thực sự cần thiết; triệt để tiết kiệm, gắn với thực hiện tinh giảm biên chế, kiện toàn, sắp xếp bộ máy hành chính, đơn vị hành chính sự nghiệp, thắt chặt các khoản chi lễ hội, khánh tiết,... theo hướng tiết kiệm hiệu quả; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền.

---

<sup>2</sup> Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020, Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020,

<sup>3</sup> Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn ngân sách tỉnh, Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 – 2020

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế giá thị trường có sự điều tiết của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công quan trọng như: y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp theo lộ trình, tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí, tránh tác động mạnh đến mặt bằng giá cả và lạm phát. Ngân sách nhà nước giảm cấp chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ, dành nguồn hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách, thực hiện các chương trình, đề án và mục tiêu phát triển ngành, lĩnh vực, thực hiện cải cách tiền lương, tăng chi mua sắm, sửa chữa và chi đầu tư phát triển, trên cơ sở đó cơ cấu lại trong từng lĩnh vực chi thường xuyên, từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước.

### ***2.3. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu***

Các sở, ngành các địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại quyết định phê duyệt từng chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, thực hiện lập dự toán chi thực hiện các chương trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp vào dự toán chi thực hiện các chương trình của tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan chủ chương trình theo quy định.

### ***2.4. Đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài***

Việc lập dự toán kế hoạch đầu tư công vốn ODA và vốn vay ưu đãi cấp phát từ ngân sách trung ương phải bảo đảm phù hợp với tiến độ cam kết theo Hiệp định đã ký với nhà tài trợ nước ngoài, khả năng thực hiện của dự án năm 2018 và trong phạm vi hạn mức quy định tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm giai đoạn 2018 - 2020. Ưu tiên bố trí đủ kế hoạch vốn cho các dự án kết thúc hiệp định trong năm kế hoạch.

Đối với mỗi chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi, khi lập dự toán cần phân định rõ loại tài trợ (vốn vay, vốn viện trợ), cơ chế tài chính (cấp phát, cho vay lại), tính chất đầu tư (xây dựng cơ bản, hành chính sự nghiệp) và thẩm quyền lập và giao kế hoạch.

### ***2.5. Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương***

Các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương, bao gồm: tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết) thực hiện năm 2017 so với dự toán 2017; 50% tăng thu dự toán năm 2018 so với dự toán 2017; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư...; đồng thời, yêu cầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có nguồn thu được giao tự chủ phần đầu tăng thu cùng với lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ và sử dụng nguồn thu này ưu tiên để thực hiện cải cách tiền lương.

## **2.6. Dự phòng Ngân sách**

Ngân sách địa phương các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật NSNN năm 2015 để chủ động ứng phó với thiên tai, triều cường, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

## **2.7. Lập kế hoạch các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách năm 2018**

Các sở, ban, ngành và địa phương báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2017 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2018 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

## **3. Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương các cấp năm 2018**

Ngoài việc đảm bảo các yêu cầu tại các Khoản 1,2 Mục III nêu trên, việc xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2018 phải đảm bảo các yêu cầu sau:

### **3.1. Đối với xây dựng dự toán thu NSNN trên địa bàn**

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan Tài chính, Thuế, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với các cơ quan liên quan chấp hành nghiêm việc lập dự toán thu ngân sách và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc xây dựng dự toán thu ngân sách. Đồng thời yêu cầu Hội đồng nhân dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, lập dự toán tích cực, sát thực tế phát sinh tổng hợp đầy đủ các khoản thu mới trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu, lấy chỉ tiêu pháp lệnh thu của Bộ Tài chính, UBND tỉnh giao làm căn cứ chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn.

### **3.2. Đối với xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương**

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phân trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách tỉnh với ngân sách huyện, thị xã, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn, số bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố được giao năm 2017; trên cơ sở mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của địa phương; thực tế thực hiện các nhiệm vụ thu - chi ngân sách của địa phương năm 2016, ước thực hiện năm 2017, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương chi tiết từng lĩnh vực chi theo quy định của Luật NSNN năm 2015, đảm bảo ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách do Trung ương, địa phương đã ban hành; xác định dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, phường, thị trấn để thực hiện các chính sách, chế độ của Trung ương và địa phương đã ban hành sau khi đã chủ động sử dụng các nguồn của địa phương (kể cả nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã đảm bảo đủ nhu cầu cải cách tiền lương của địa phương theo quy định tại Quyết định 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW cho NSĐP thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020.



### **3.3. Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất**

Việc xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2018 đảm bảo phù hợp với việc triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện đấu giá sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất theo quy định. Đồng thời lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; sử dụng tối thiểu 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện công tác đo đạc đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính.

### **4. Đối với bội chi/bội thu vay và trả nợ của ngân sách tỉnh**

Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ đến hạn (cả gốc và lãi) cho chi đầu tư phát triển, đặc biệt là các khoản vay nước ngoài Chính phủ vay về cho vay lại theo đúng quy định của Luật NSNN 2015 và các văn bản hướng dẫn. Thực hiện đánh giá đầy đủ tác động của nợ ngân sách địa phương, nhu cầu huy động vốn cho đầu tư phát triển và khả năng trả nợ trong trung hạn của ngân sách địa phương trước khi đề xuất, quyết định các khoản vay mới. Đối với các dự án ODA và vay ưu đãi, các sở, ngành và địa phương chủ động phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thiện các thủ tục và ký kết Hiệp định để có đủ cơ sở bố trí kế hoạch giải ngân vốn vay trong dự toán năm 2018 và dự kiến khả năng giải ngân của từng khoản vay để xây dựng kế hoạch vay nợ và bội chi NSDP cho phù hợp. Bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

## **IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH- NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2018-2020:**

Thực hiện Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quy định chi tiết việc lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm của tỉnh trình UBND tỉnh, báo cáo HĐND tỉnh; hướng dẫn các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I ở cấp tỉnh lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2018 - 2020 thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp để tổng hợp theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Đối với việc lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020, các sở, ngành, địa phương sử dụng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 trình cấp có thẩm quyền để xác định trần chi ngân sách, chi tiêu cơ sở, chi tiêu mới cho năm 2018 và 02 năm tiếp theo.

## **V. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018**

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2018 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, trong đó lưu ý các nguyên tắc:

1. Đối với kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điểm 2.1 Mục III nêu trên.

2. Đối với kế hoạch đầu tư nguồn thu để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước: Tính toán xác định đủ các khoản thu theo quy định của Luật đầu tư công.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Hướng dẫn các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công năm 2018; dự kiến khả năng huy động và cân đối kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 cho các ngành, lĩnh vực, các huyện, thị xã, thành phố để xây dựng và triển khai thực hiện.

b) Tổ chức các cuộc làm việc với các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018. Phối hợp với Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương, nguồn thu xổ số kiến thiết, vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương, vốn ODA và vốn trái phiếu Chính phủ năm 2018 trình UBND tỉnh.

c) Chủ trì, tổng hợp xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công năm 2018, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền.

#### **2. Sở Tài chính**

a) Trình UBND tỉnh ban hành văn bản: Hướng dẫn các sở, ngành và địa phương lập dự toán NSNN năm 2018 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020. Thông báo giao số kiểm tra thu - chi ngân sách nhà nước năm 2018 cho các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan xây dựng, tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2018 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020 để trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến trước khi gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kiểm toán Nhà nước theo quy định.

#### **3. Các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước**

a) Tổ chức đánh giá tình hình ước thực hiện kế hoạch và dự toán năm 2017; xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực mình phụ trách phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình gửi Sở

Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm căn cứ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

b) Các sở, ngành, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao đề xuất các giải pháp, các cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2018 của địa phương, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách của cấp mình.

b) Tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư về dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2018, nhằm tạo sự đồng thuận cao, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

#### **2. Về tiến độ xây dựng kế hoạch**

- Các sở, ngành, địa phương, đơn vị khẩn trương xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, tình hình thu - chi tài chính năm 2017 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2018 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020 gửi về Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 25/7/2017**.

- Sở Tài chính, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan xây dựng, tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2018 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020 để trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến trước khi gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kiểm toán Nhà nước **trước ngày 30/7/2017**.

Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này./.

#### **Nơi nhận:**

- VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh (3 hệ);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng N/c, QT;
- Lưu: VT. 836



**Đông Văn Lâm**